**BÀI TẬP BÀI 27- TIÊU HÓA Ở DẠ DÀY**

**Câu 1.** Dạ dày được cấu tạo bởi mấy lớp cơ bản ?

A. 3 lớp      B. 4 lớp

C. 2 lớp      D. 5 lớp

**Câu 2.** Từ ngoài vào trong, các cơ của dạ dày sắp xếp theo trật tự như thế nào ?

A. Cơ dọc – cơ chéo – cơ vòng

B. Cơ chéo – cơ vòng – cơ dọc

C. Cơ dọc – cơ vòng – cơ chéo

D. Cơ vòng – cơ dọc – cơ chéo

**Câu 3.** Tuyến vị nằm ở lớp nào của dạ dày ?

A. Lớp niêm mạc

B. Lớp dưới niêm mạc

C. Lớp màng bọc

D. Lớp cơ

**Câu 4.** Trong dạ dày, nờ sự có mặt của loại axit hữu cơ nào mà pepsinôgen được biến đổi thành pepsin – enzim chuyên hoá với vai trò phân giải prôtêin ?

A. HNO3

B. HCl

C. H2SO4

D. HBr

**Câu 5.** Trong dịch vị của người, nước chiếm bao nhiêu phần trăm về thể tích ?

A. 95%

B. 80%

C. 98%

D. 70%

**Câu 6.** Trong dạ dày hầu như chỉ xảy ra quá trình tiêu hoá

A. prôtêin.

B. gluxit.

C. lipit.

D. axit nuclêic.

**Câu 7.** Chất nhày trong dịch vị có tác dụng gì ?

A. Bảo vệ dạ dày khỏi sự xâm lấn của virut gây hại.

B. Dự trữ nước cho hoạt động co bóp của dạ dày

C. Chứa một số enzim giúp tăng hiệu quả tiêu hoá thức ăn

D. Bao phủ bề mặt niêm mạc, giúp ngăn cách các tế bào niêm mạc với pepsin và HCl.

**Câu 8.** Thông thường, thức ăn được lưu giữ ở dạ dày trong bao lâu ?

A. 1 – 2 giờ

B. 3 – 6 giờ

C. 6 – 8 giờ

D. 10 – 12 giờ

**Câu 9.** Thức ăn được đẩy từ dạ dày xuống ruột nhờ hoạt động nào sau đây ?

1. Sự co bóp của cơ vùng tâm vị

2. Sự co bóp của cơ vòng môn vị

3. Sự co bóp của các cơ dạ dày

A. 1, 2, 3

B. 1, 3

C. 2, 3

D. 1, 2

**Câu 10.** Với khẩu phần đầy đủ chất dinh dưỡng thì sau khi tiêu hoá ở dạ dày, thành phần nào dưới đây vẫn cần được tiêu hoá tiếp tại ruột non ?

A. Tất cả các phương án còn lại

B. Lipit

C. Gluxit

D. Prôtêinv

**Đáp án**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| 1. B | 2. C | 3. A | 4. B | 5. A |
| 6. A | 7. D | 8. B | 9. C | 10. A |